

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 165/2021/QĐST-HNGĐ

Thành phố Cà Mau, ngày 19 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 193/2021/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Kim Đ, sinh năm 1988

Trú tại: Phòng số 8, nhà trọ số A, đường LP, ấp B, xã LVL, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh V, sinh năm 1984

Trú tại: Số B, PBC, khóm X, phường y, Tp. Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh V và chị Phạm Kim Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nuôi con chung: Anh V và chị Đ có 01 người con chung tên Nguyễn Bảo H, sinh ngày 29/01/2018, đang sống với bà ngoại. Khi ly hôn, anh chị thoả thuận giao con cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, anh V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi Nguyễn Bảo H hàng tháng, mỗi tháng cấp dưỡng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) đến

khi cháu Hân tròn 18 tuổi, thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 19/5/2021. Anh V có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu lãi suất chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.2 Về chia tài sản và nợ chung: Anh V và chị Đ xác định không có.

2.3 Về án phí: Anh V và chị Đ thỏa thuận để chị Đ chịu 150.000 đồng hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Ngày 19/4/2021, chị Đ dự nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng, tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau theo biên lai số 0000933 được đổi trừ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thái Hoàng Đắc